

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 02/2019/HC - ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2019
“Khiếu kiện hành vi hành chính”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH P

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình và ông Dương Văn Hà

Thư ký Tòa án: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2019/TLST-HC ngày 06 tháng 10 năm 2019 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐST-HC ngày 30 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Xóm Chùa, xã Định T, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh P (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 46, đường Nguyễn Tất Thành, xã Định T, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh P (có mặt).

Người bị kiện: UBND xã Định Tr, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh P; người đại diện theo pháp luật: Ông Sái Văn N – Chủ tịch UBND xã Định Tr, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh P (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/9/2019 và quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Gia đình bà Hoàng Thị L đang sử dụng diện tích 949,7 m² đất thuộc thửa số 326, tờ bản đồ số 29 ở Xóm Chùa, xã Định T từ năm 1999, thửa đất này gia đình bà sử dụng ổn định từ đó không tranh chấp với ai và hàng năm đều thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ với Nhà nước. Quá trình sử dụng đất gia đình bà đã xây dựng các công trình trên đất, quá trình xây dựng không có ai có ý kiến gì. Toàn bộ

thửa đất sau khi đo vẽ lại được chia làm 02 thửa là thửa số 01 và 02; trong đó thửa đất số 01 có diện tích là 300 m² đất ở; thửa đất số 02 bao gồm 649,7 m² đất trồng cây CLN, thuộc tờ bản đồ QH. Năm 2005 gia đình bà L được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 01 (nay là thửa đất số 758) tờ bản đồ QH, diện tích 300 m² đất ở đứng tên ông Hoàng Văn P (chồng bà L), hiện thửa đất này gia đình bà L vẫn đang sử dụng.

Tháng 8/2016 ông P chồng bà L chết, bà làm thủ tục xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ tên ông P sang tên bà, đồng thời bà làm thủ tục kê khai đăng ký quyền sử dụng đối với phần diện tích 649,7 m² đất trồng cây CLN thuộc tờ bản đồ số 02, tờ bản đồ QH nói trên. Việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ tên ông P (chồng bà L) sang tên bà đối với thửa số 01 (nay là thửa đất số 758) tờ bản đồ QH, diện tích 300 m² đất ở không gặp trở ngại hay khó khăn gì. Tuy nhiên đối với thủ tục đăng ký quyền sử dụng đối với phần diện tích 649,7 m² đất trồng cây CLN thuộc tờ bản đồ số 02, tờ bản đồ QH không được UBND xã Định Tr thực hiện. Tháng 9/2016 bà có nhận được công văn số 185 ngày 21/9/2016 của UBND xã Định Tr trả lời với nội dung diện tích đất bà kê khai đăng ký quyền sử dụng đất chưa giao cho ai hiện vẫn do UBND xã Định Tr quản lý nên việc bà đề N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chưa phù hợp. Sau đó bà L khởi kiện hành vi hành chính đối với UBND xã Định Tr tại TAND thành phố Vĩnh Yên. Quá trình giải quyết vụ án UBND xã Định Tr có công văn số 160/UBND – ĐC ngày 07/9/2017 có nội dung đồng ý hoàn thiện hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà. Sau khi nhận công văn trên bà L đã rút đơn khởi kiện tại tòa án, đồng thời nộp hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại UBND xã Định Tr và được hẹn đến ngày 18/10/2018 trả kết quả cho bà. Tuy nhiên đến nay UBND xã Định Tr vẫn không làm thủ tục hoàn thiện hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà L, cũng như không có văn bản giải thích hay trả lời nào cho bà L. Nay bà L khởi kiện đề N Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên buộc UBND xã Định Tr chấm dứt hành vi hành chính, hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình bà L theo quy định.

Đại diện hợp pháp của người bị kiện ông Sái Văn N không có mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 18/10/2019 ông trình bày:

Thửa đất gia đình bà Hoàng Thị L đề N được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nguồn gốc là thửa đất màu hoang do UBND xã Định Tr quản lý được thể hiện trên bản đồ 299 có số thửa 283, tờ bản đồ số 15 ở xóm Chùa xã Định T. Theo bản đồ địa chính năm 2002 thửa đất trên có số thửa 326, tờ bản đồ số 29, diện tích 949,7 m² đứng tên ông Hoàng Văn P (chồng bà L). Trước năm 2000 gia đình bà L sinh sống ở thôn Vèo, xã Định T sau đó bán toàn bộ diện tích đất ở thôn Vèo cho người khác và không có chỗ ở cố định. Thời điểm đó UBND xã có quy hoạch thửa đất số 326 thành 02 ô đất và tạo điều kiện cho gia đình bà L chuyển đến ở 01 trong 02 ô đất nói trên, ô còn lại UBND xã vẫn quản lý chưa giao cho ai sử dụng. Trong thời gian này do công tác quản lý đất đai của UBND xã chưa chặt chẽ nên gia đình bà L đã chiếm luôn ô đất còn lại sử dụng vào mục đích trồng CLN và tăng gia sản xuất. Năm 2005 gia đình bà L đã được UBND thị

xã Vĩnh Yên (Nay là thành phố Vĩnh Yên) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 01 ô trong 02 ô đất quy hoạch trước đó với diện tích là 300 m² đất ở. Ngày 09/9/2016 UBND xã có nhận được đơn đề N của bà L về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, loại đất trồng cây lâu năm diện tích 649,7 m² đối với ô đất quy hoạch còn lại mà UBND xã chưa giao cho ai sử dụng, qua kiểm tra nội dung đơn đề N ngày 21/9/2016 UBND xã đã ban hành công văn số 185/UBND – ĐC về việc đề N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà L là không thực hiện được vì thửa đất này đã được xen ghép là đất ở, hơn nữa đất quy hoạch xen ghép phải được Hội đồng tư vấn về xét giao đất hợp, xin ý kiến, chủ trương của UBND thành phố giao theo quy định. Sau đó bà L tiếp tục khởi kiện vụ án hành chính tại TAND thành phố Vĩnh Yên. Ngày 07/9/2017 UBND xã có công văn số 160/UBND – ĐC đồng ý hoàn thiện hồ sơ đề N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà L và ngày 05/9/2018 UBND nhận lại hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà. Tuy nhiên trường hợp của gia đình bà L rất phức tạp UBND phải đợi xin ý kiến UBND thành phố Vĩnh Yên, hiện UBND thành phố Vĩnh Yên chưa có ý kiến trả lời, vì vậy UBND xã Định Tr chưa có cơ sở để xem xét và trả lời cho bà L.

Nay Bà Hoàng Thị L khởi kiện hành vi hành chính ra Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, yêu cầu Tòa án buộc UBND xã Định Tr chấm dứt hành vi hành chính, hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà L, quan điểm của Ủy ban nhân dân xã Định T không phải UBND xã không xem xét đơn đề N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất 326, diện tích 649,7 m² ở xóm Chùa, xã Định T, thành phố Vĩnh Yên cho bà L, mà trường hợp này phải đợi xin ý kiến của UBND thành phố Vĩnh Yên, đến nay UBND xã chưa nhận được công văn hướng dẫn của UBND thành phố, vì vậy chưa có ý kiến trả lời chính thức đối với đề N của bà L.

Quá trình tố tụng, người khởi kiện từ chối đối thoại do đó Tòa án không tiến hành đối thoại giữa các đương sự theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên phát biểu và có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Đề N Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 31; Điều 60, Điều 116, Điều 157, Điều 158, Điều 193, Luật Tố tụng hành chính 2015; Luật Đất đai năm 2013; N định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và N quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L, tuyên bố hành vi không giải quyết hồ sơ đề N đăng ký cấp giấy chứng nhận đối với bà Hoàng Thị L của Ủy ban nhân dân xã Định T là trái pháp luật. Buộc Ủy ban nhân dân xã Định T phải hoàn thiện hồ sơ, trả kết quả hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đối với thửa đất số 02, tờ bản đồ QH, diện tích 649,7 m² đất trồng cây CLN, ở xóm Chùa, xã Định T, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh P của bà Hoàng Thị L theo quy định pháp luật.

Án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về đối tượng khởi kiện: Ngày 05/9/2018 bà Hoàng Thị L nộp hồ sơ đăng ký đề N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được UBND xã Định Tr tiếp nhận, hẹn đến ngày 18/10/2018 trả kết quả cho gia đình bà, tuy nhiên đến hẹn UBND xã Định Tr không trả kết quả, cũng không có văn bản trả lời. Do đó ngày 25/9/2019 bà làm đơn khởi kiện hành vi hành chính đối với UBND xã Định Tr. Như vậy hành vi hành chính của UBND xã Định Tr đã xâm phạm đến quyền và lợi ích của bà L, nên bà L có quyền khởi kiện, theo hướng dẫn tại N quyết số 02/2011/HĐTP - TANDTC ngày 29/7/2011 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Luật tổ tụng hành chính thì đây là hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tổ tụng hành chính 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo phiếu hẹn của UBND xã Định Tr thì đến ngày 18/10/2018 trả lời kết quả cho bà L, do vậy thời hiệu khởi kiện trong trường hợp này tính từ ngày 18/10/2018. Ngày 25/9/2019 bà L khởi kiện là đúng thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

[3] Về thẩm quyền: Do đối tượng khởi kiện là hành vi hành chính của UBND xã Định Tr, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh P. Theo quy định tại Điều 3, khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 31 Luật tổ tụng hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[4] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án tòa án tiến hành đối thoại để các bên đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên người đại diện hợp pháp của người khởi kiện từ chối đối thoại, nên tòa án không tổ chức đối thoại theo quy định. Tại phiên tòa người khởi kiện và người đại diện hợp pháp của người bị kiện đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 158 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định.

[5] Về nội dung khiếu kiện:

Gia đình bà Hoàng Thị L đang sử dụng diện tích 949,7 m² đất thuộc thửa số 326, tờ bản đồ số 29 ở Xóm Chùa, xã Định T từ năm 1999, thửa đất này gia đình bà sử dụng ổn định không tranh chấp với ai. Toàn bộ thửa đất đó sau khi đo vẽ lại được chia làm 02 thửa là thửa số 01 và 02; trong đó thửa đất số 01 có diện tích là 300 m² đất ở; thửa đất số 02 bao gồm 649,7 m² đất trồng cây CLN đều thuộc tờ bản đồ QH. Năm 2005 gia đình bà L được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 01 (nay là thửa đất số 758) tờ bản đồ QH, diện tích 300 m² đất ở đứng tên ông Hoàng Văn P (chồng bà L), hiện thửa đất này bà gia đình bà L vẫn đang sử dụng.

Tháng 8/2016 bà làm thủ tục kê khai đăng ký quyền sử dụng đối với phần diện tích 649,7 m² đất trồng cây CLN thuộc thửa số 02, tờ bản đồ QH và nộp hồ sơ tại UBND xã Định Tr theo quy định. Tháng 9/2016 bà có nhận được công văn số 185 ngày 21/9/2016 của UBND xã Định Tr trả lời yêu cầu của bà với nội dung diện tích đất bà kê khai đăng ký quyền sử dụng đất chưa giao cho ai hiện vẫn do UBND xã Định Tr quản lý nên việc bà đề N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chưa phù hợp. Không đồng ý bà L khởi kiện hành vi hành chính đối với UBND xã Định Tr tại TAND thành phố Vĩnh Yên. Quá trình giải quyết vụ án UBND xã Định Tr có công văn số 160/UBND – ĐC ngày 07/9/2017 có nội dung đồng ý hoàn thiện hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà, vì vậy bà L đã rút đơn khởi kiện, đồng thời nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất tại UBND xã Định Tr vào ngày 05/9/2018 và được hẹn đến ngày 18/10/2018 trả kết quả. Tuy nhiên đến thời điểm khởi kiện bà không nhận được kết quả cũng như bất cứ văn bản nào của UBND xã Định Tr do đó bà làm đơn khởi kiện.

Xét thấy: Theo quy định tại Điều 60 của Chương 7 N định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/4/2014 của Chính phủ hướng dẫn về thủ tục hành chính về quản lý và sử dụng đất đai quy định:

... Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất tại UBND cấp xã, thì UBND cấp xã nơi có đất tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả. Trong trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì trong hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp xã phải chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai.

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thì cơ quan nhận hồ sơ có trách nhiệm trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do không đủ điều kiện giải quyết.

Tại Điều 70 N định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn về thủ tục hành chính về quản lý và sử dụng đất đai quy định về trình tự, thủ tục đăng ký đất đai quy định:

1. Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định để là thủ tục đăng ký.
2. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.... Đề N đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì UBND cấp xã có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thực hiện các công việc như sau:
 - a. Trường hợp đăng ký đất đai thì xác nhận hiện trạng sử dụng đất so với nội dung kê khai đăng ký; trường hợp không có giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật đất đai và Điều 18 của N định này thì xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch.

Tuy nhiên từ theo lời trình bày của người khởi kiện thì trong suốt thời gian từ khi nhận hồ sơ đến nay, UBND xã Định Tr không thực hiện bất kỳ hành vi công vụ nào như đã nêu trên.

Như vậy, nhu cầu đăng ký quyền sử dụng đất của bà Hoàng Thị L là chính đáng, ngày 05/9/2018 bà nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất tại UBND xã

Định Tr và được tiếp nhận hồ sơ và hẹn đến ngày 18/10/2019 trả kết quả. Trách nhiệm của UBND xã Định Tr phải tiếp nhận hồ sơ xem xét theo trình tự quy định. Nếu hồ sơ đầy đủ thì đề N cơ quan Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà L. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đủ điều kiện đăng ký quyền sử dụng đất thì phải trả lại hồ sơ có văn bản nêu rõ lý do vì sao chưa đủ điều kiện đăng ký quyền sử dụng đất cho bà L, để bà biết thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

Như vậy hành vi tiếp nhận hồ sơ nhưng không trả kết quả của UBND xã Định Tr đối với bà Hoàng Thị L là không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà, do đó bà L khởi kiện yêu cầu UBND xã Định Tr chấm dứt hành vi hành chính đối với bà và phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đối với thửa đất bà L kê khai theo đúng quy định của pháp luật là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà L không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. UBND xã Định Tr phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 31; Điều 60, Điều 116, Điều 157, Điều 158, Điều 193, Luật Tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ N định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ N quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L

- Tuyên bố hành vi không giải quyết hồ sơ đề N đăng ký cấp giấy chứng nhận đối với bà Hoàng Thị L của Ủy ban nhân dân xã Định T là trái pháp luật. Buộc Ủy ban nhân dân xã Định T phải hoàn thiện hồ sơ, trả kết quả hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đối với thửa đất số 02, tờ bản đồ QH, diện tích 649,7 m² đất trồng cây CLN, ở xóm Chùa, xã Định T, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh P của bà Hoàng Thị L theo quy định pháp luật.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân xã Định T, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả bà Hoàng Thị L số tiền tạm ứng án phí hành chính đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0006550 ngày 04/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát Nhân dân tp Vinh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vinh Yên;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

